

Bản án số: 144/2020/DS-ST  
Ngày 15 – 12 – 2020  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Càn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Hoài Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 515/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: Số x, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng Giám đốc.

*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Trương Yến N – chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ tín dụng tiêu dùng - Phòng kiểm soát rủi ro - Chi nhánh C – Văn bản ủy quyền ngày 06/9/2020 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Việt Đ, sinh năm 1992; cư trú tại: Ấp B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), lời trình bày tại phiên tòa của bà Trương Yến N, thể hiện:*

Ngày 15/6/2017, anh Huỳnh Việt Đ mở cấp thẻ tín dụng tại Ngân hàng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, lãi suất thời điểm làm thẻ theo quy định của Ngân hàng là 30%/năm. Quá trình sử dụng thẻ, anh Đ đã thực hiện các giao



dịch đến tháng 5/2020 với số tiền là 60.875.643 đồng. Tính đến ngày 15/12/2020 anh Đ còn nợ tổng số tiền 11.545.632 đồng (trong đó, nợ gốc 10.000.000 đồng, lãi trong hạn 1.030.421 đồng, lãi quá hạn 515.211 đồng). Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đ trả tổng số tiền 11.545.632 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 16/12/2020 cho đến khi trả xong số tiền vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

\* *Đối với anh Huỳnh Việt Đ:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng anh Đ không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải và xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Huỳnh Việt Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đ là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Khi nộp đơn khởi kiện, Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cung cấp Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 10654987 ngày 15/6/2017 (kèm theo bản sao Giấy chứng minh nhân dân và Sổ hộ khẩu gia đình) thể hiện hạn mức tín dụng thẻ Ngân hàng phát hành cho anh Đ sử dụng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không phản đối những tình tiết, sự kiện này. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét đề nghị trả vốn, lãi đến ngày xét xử sơ thẩm của Ngân hàng thấy rằng: Theo đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 10654987 ngày 15/6/2017 có nội dung thỏa thuận phù hợp với các điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự và điểm d khoản 3 Điều 98 Luật Tổ chức tín dụng. Anh Đ đã thực hiện các giao dịch đến tháng 5/2020 với số tiền là 60.875.643 đồng; tính đến ngày 15/12/2020 anh Đ sử dụng thẻ tín dụng và thiếu tổng số tiền là 11.545.632 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đ phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 16/12/2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng của Ngân hàng, thấy rằng:

Theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, thể hiện: “...*kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được*



*điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”. Do đó, yêu cầu này của Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.*

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Đ phải chịu số tiền là 577.281 đồng (11.545.632 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 3 Điều 98 Luật Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Buộc anh Huỳnh Việt Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi đến ngày 15/12/2020 là 11.545.632 đồng (mười một triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng). Trong đó, nợ gốc 10.000.000 đồng, lãi trong hạn 1.030.421 đồng, lãi quá hạn 515.211 đồng.

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho Ngân hàng theo hạn mức cấp tín dụng tính đến ngày 15/12/2020, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hạn mức cấp tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

#### **2. Án phí dân sự sơ thẩm:**

- Anh Đ phải chịu 577.281 đồng (năm trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi một đồng) (chưa nộp).

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011094 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.



Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Càn**